

Hoạt động ngoại khóa- khơi nguồn cảm hứng học tập cho người học ngôn ngữ

Phùng Thụy Nguyệt Quế*

*Khoa Sư phạm và Khoa học Cơ bản, Trường Đại học Tiền Giang

Received: 10/2/2024; Accepted: 15/2/2024; Published: 8/3/2024

Abstract: In traditionally, English is taught in classroom with the lesson which is a usual lecture. This means both teacher and students spend their time inside the classroom with all the activities. This approach not only brings students boring emotions but also makes them loose their motivation in learning English. They do not find out the new things and the interesting activities which they are studying. Therefore, outside activities will help to wake up their minds and inspire their passion in studying English. In this study, some outside activities will be shown and described in detail so that teachers can apply in their teaching as the new methods. Moreover, the current study will establish a dynamic and meaningful context for learning, and increase student motivation. From the contribution of previous research, this paper aimed to encourage teachers in using outside activities in teaching and create more effective activities.

Key words: extracurricular activities, language motivation, language passion

1. Đặt vấn đề

Krashen and Terrell cho rằng mục tiêu giảng dạy ngôn ngữ luôn hướng đến người học “hiểu bên ngoài lớp học”, để họ có thể tiếp cận được việc sử dụng ngôn ngữ trong thực tế cũng tốt như là họ có thể sử dụng trên lớp học (Krashen & Terrell 1983: 1). Người học Tiếng Anh như là ngôn ngữ mẹ đẻ cũng như sử dụng Tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai ở những đất nước Tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức thường được cho là sử dụng Tiếng Anh tốt hơn ở những người học ở đất nước khác bởi họ có cơ hội tiếp thu Tiếng Anh từ môi trường bên ngoài xã hội; điều này giúp họ không chỉ tiếp nhận ngôn ngữ mà còn lĩnh hội được ngôn ngữ tốt hơn. (Gairns & Redman 1986: 67).

Để đạt được mục tiêu tiếp nhận ngôn ngữ như những đất nước sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh trong cuộc sống, trong xã hội, việc tổ chức những hoạt động ngoại khóa sử dụng mục tiêu rèn luyện Tiếng Anh song song việc học tại lớp là điều không thể thiếu ở lớp dạy ngôn ngữ. Sự kết hợp giảng dạy này sẽ giúp người học có thể tạo động lực người học sử dụng ngôn ngữ tự nhiên hơn và tự tin hơn trong việc giao tiếp ngôn ngữ để đạt được mục tiêu ngôn ngữ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Hoạt động ngoại khóa điển hình trong giảng dạy tiếng anh

Trên thực tế, có rất nhiều hoạt động có thể được sử dụng trên lớp. Người dạy vận dụng chúng như là một công cụ không thể thiếu trong giảng dạy bởi vì chúng giúp cho người học cảm thấy hứng thú và dễ dàng nhập tâm vào bài giảng hay ngôn ngữ. Ngoài ra,

với sự đa dạng các hoạt động trên lớp sẽ làm mới lại môi trường học tập và khơi nguồn cảm hứng cho cả người dạy lẫn người học trong việc dạy và học.

2.2. Hoạt động mua sắm

Số lượng người tham gia: 4 người học / nhóm

Mục đích : Hoạt động này giúp người học ở trình độ trung bình hoặc nâng cao có cơ hội sử dụng ngôn ngữ trong tình huống mua sắm thực tế.

Mô tả: Người học sẽ đi đến nơi mua sắm (Ví dụ: siêu thị, cửa hàng tiện lợi, nhà sách, trung tâm mua sắm, chợ, ...). Người học sẽ có 1 danh sách món đồ cần mua bằng Tiếng Anh. Những thành viên trong nhóm sẽ thảo luận mua món hàng nào trước, chọn cửa hàng nào để mua, vì sao chọn cửa hàng đó, ... Người học cần tranh luận và đưa ra quan điểm bản thân để chọn lựa được món hàng vừa ý. Thêm vào đó, người học sẽ có thể rèn luyện được kỹ năng giao tiếp ngắn trong việc chào và hỏi thăm người bán hàng, hỏi giá tiền cũng như là hỏi về đường đi đến cửa hàng mà nhóm cần.

Chuẩn bị: Trước chuyến mua sắm thật sự, người dạy cần chuẩn bị những tấm thẻ có ghi danh sách các món hàng mà người học cần mua và liệt kê một số cấu trúc người học có thể sử dụng trong quá trình thực hiện hoạt động thực tế này. Ví dụ như là “ Tôi đang tìm mua...”, “ Bạn có thể giúp tôi ...”, “ Cái này giá bao nhiêu?” v.v... Người dạy cần chú ý là phải cho số lượng danh sách món hàng điều nhau cho các nhóm.

Tiến hành: Đưa quy định cho người học thời gian hoàn thành. Người học sẽ phải suy nghĩ về những gì

dự định nói và ngôn ngữ được phép sử dụng. Bắt đầu mua sắm. Sử dụng Tiếng Anh trong suốt quá trình mua sắm Thuyết trình số tiền mà người học đã mua sắm. Tự ghi hình là hoạt động mua sắm. Sau khi mua sắm xong, người học phải báo cáo những khó khăn trong quá trình mua sắm.

Ở lớp: người dạy sẽ cho phản hồi về toàn bộ hoạt động mua sắm của mỗi nhóm.

*Làm tạp chí/ báo lớp

Số lượng người tham gia: 5-6 người học / nhóm

Mục đích : Hoạt động này giúp người học năng động trong việc tạo quyền tạp chí cho nhóm. Mỗi cá nhân làm nhiệm vụ theo sở thích. Cuối cùng sẽ tạo quyền tạp chí lớp học.

Chuẩn bị: Suu tầm các loại tạp chí người học tham khảo. Người học chọn loại tạp chí cả nhóm thích. Yêu cầu mỗi nhóm tạo một quyền tạp chí bằng Tiếng Anh với tên và nội dung của quyền tạp chí đó.

Tiến hành: Quy định thời gian đưa bản kế hoạch và hoàn thành tạp chí. (Có thể thỏa thuận thời gian hoàn thành cùng người học). Cho phép người học sử dụng internet để tìm kiếm thông tin. Sau khi hoàn thành kế hoạch, người học dán xung quanh lớp để người dạy nhận xét xem có được phép tiếp tục làm phần nội dung hay cần chỉnh sửa một số điểm trước khi vào phần làm nội dung chi tiết. Đến hạn, người học mang quyền tạp chí tự thiết kế mang đến lớp và giới thiệu sản phẩm cuối cùng với cả lớp.

*Cuộc thi nấu ăn

Số lượng người tham gia: 4 người/ nhóm

Mục đích: Giúp người học tăng vốn từ vựng về nấu ăn và có thể hiểu được các cấu trúc hướng dẫn nấu ăn bằng Tiếng Anh.

Chuẩn bị: Những từ vựng cấu trúc có liên quan đến món ăn, công thức nấu ăn nhóm chọn để thi đấu.

Tiến hành: Các nhóm tự phân công việc cho các thành viên trong nhóm bao gồm : bếp trưởng, phụ bếp. Bếp trưởng phụ trách nấu chính và tạo món ăn cùng các bếp phụ. Sau khi hoàn thành nguyên liệu, nhóm sẽ đưa ra công thức nấu ăn. Khi hoàn thành món ăn với hình ảnh minh họa trên giấy bằng cách vẽ tranh món ăn, đại diện nhóm sẽ thuyết trình món ăn nhóm chọn để nấu.

*Buổi họp báo

Số lượng người tham gia: 4 người/ nhóm

Mục đích: Đây là hoạt động dài cần chuẩn bị trước một số công đoạn. Người chơi cần chuẩn bị các câu hỏi đố đờm hoặc câu hỏi sưu tập từ các cuộc họp báo đã từng xem trên mạng để thực hành phần nói trong hoạt động này.

Chuẩn bị: Người dạy cần chuẩn bị một số giấy

đầy màu sắc hoặc giấy note cho người học/ người chơi. Yêu cầu sinh viên viết câu hỏi vào giấy để chuẩn bị phỏng vấn người nổi tiếng.

Tiến hành : Tổ chức lớp theo bố trí hình vòng cung và bên trên là dây ghế của người nổi tiếng cùng trợ lý và người dẫn chương trình họp báo. Phỏng vấn viên sẽ ngồi xung quanh và người họp báo sẽ bắt đầu đặt câu hỏi theo sự điều khiển của người dẫn chương trình. Hoạt động này có thể sẽ gây ồn lớp học nhưng nó sẽ giúp người học/ người chơi thực hành phần nói rất nhiều.

*Kể lại câu chuyện: Người tham gia : từng cá nhân trong lớp học.

Mục đích: tạo buổi kể chuyện sinh động với những bức tranh tự vẽ bởi người học/người chơi và giúp người học cải thiện kỹ năng viết và nói.

Chuẩn bị: Chuẩn bị giấy A4, viết màu, sấp màu, viết chì, gồm.

Tiến hành: Người học bắt đầu vẽ tranh về câu chuyện do người học/ người chơi chọn lựa ngoài thực tế. Sau đó người học bắt đầu viết lại câu chuyện bằng chữ viết. Sau khi xong phần viết, người học/ người chơi sẽ kể lại câu chuyện cho cả lớp cùng nghe.

2.3. Những lợi ích khi sử dụng hoạt động ngoại khóa

Sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả trong nhiều ngữ cảnh có nhiều mục đích khác nhau, đồng thời sử dụng các quy ước xã hội và lô gíc ngôn ngữ để tham gia hiệu quả trong giao tiếp (Canael, 1983; Canael và Swain, 1980) là nền tảng của phương pháp giảng dạy và đánh giá ngôn ngữ theo hướng giao tiếp.

Hơn nữa, một số lợi ích khi sử dụng hoạt động ngoại khóa đã được bao gồm trong một số nghiên cứu trước đây. Theo Nadelson và Jordon (2012), áp dụng hoạt động ngoại khóa giúp chuyên giao kiến thức và gợi nhớ kiến thức. Hơn nữa, cải thiện trong việc hiểu nội dung khóa học, thực hiện các bài tập trong khóa học làm tăng sự quan tâm đối với chủ đề thông qua hoạt động ngoại khóa là nghiên cứu của Goh và Ritchie(2011). Ngoài ra, hoạt động ngoại khóa là hoạt động làm tăng sự liên quan, cải thiện khả năng nhìn nhận và tăng độ tự chủ (Lai, 1999).

3. Kết luận

Hình thức sử dụng hình ảnh trong giảng dạy, những mô hình hoặc vật thật, tài liệu thực tế đã được sử dụng từ lâu như là phương tiện hỗ trợ giảng dạy trong lớp học và có giữ vai trò quan trọng trong lớp học ngôn ngữ nói chung, Tiếng Anh nói chung. Những hoạt động này giúp người học mở rộng không gian học tập ra khỏi lớp học, nơi người học có thể

thực hành những gì được học. Người dạy cần bắt đầu với những hoạt động ở các cấp độ thấp hơn và mở rộng khi học viên tiến bộ trong quá trình học. Những câu nói được xây dựng giữa lớp học và thế giới bên ngoài cùng với sự chuyên động dần dần đến “trải nghiệm sau lớp học”, không chỉ làm cho việc học ngôn ngữ trở nên ý nghĩa mà còn giúp học viên có khả năng độc lập trong việc tự học mà không cần sự trợ giúp của người dạy và bạn bè.

Tài liệu tham khảo

1. Allwright, R.L. (1990). “What Do We Want Teaching Materials For?” in R. Rossner & R. Bolitho (eds), *Currents of Change in English Language*

Teaching. Oxford: Oxford University Press.

2. Brown, I. (1999). “Internet Treasure Hunts - A Treasure of an Activity for Students Learning English” in *The Internet TESL Journal*, vol.5, no.3. Retrieved from <http://iteslj.org/Lessons/Brown-TreasureHunts.html>

3. Gairns, R. & Redman, S. (1986). *Working with Words: A Guide to Teaching and Learning Vocabulary*. Cambridge: Cambridge University Press.

4. Krashen, S. & Terrell, T. (1983). *The Natural Approach: Language Acquisition in the Classroom*. Oxford: Pergamon.

Nghiên cứu nhu cầu sử dụng TikTok(tiếp theo trang 142)

Thứ tư, dù là một nền tảng sở hữu nhiều lợi thế trong việc dạy và học kỹ năng viết HSK, bản chất của TikTok vẫn là một mạng xã hội và tồn tại những nhược điểm của các mạng xã hội hiện nay. Về thời gian sử dụng, người dùng chỉ nên sử dụng từ 15-30 phút liên tục và không sử dụng quá 180 phút một ngày để tránh ảnh hưởng tới sức khỏe (Betul Keles, 2019).

Tóm lại, TikTok là một nền tảng hữu ích, giúp đỡ người học nhiều trong quá trình ôn luyện kỹ năng viết HSK tại Việt Nam. Bên cạnh ưu điểm về âm thanh, hình ảnh, nội dung, thời lượng, ứng dụng cũng còn tồn tại nhược điểm dễ gây phân tâm và nội dung chưa có tính xác thực. Để đáp ứng nhu cầu học kỹ năng viết tại Việt Nam, việc xây dựng một kênh TikTok chuyên về ôn luyện kỹ năng viết HSK với bài học có tính xác thực cao là việc làm vô cùng cần thiết, nhằm nâng cao năng lực viết HSK của người học tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

1. 冯娟, 付灵娜 (2022), 研究新媒体短视频对大学生英语学习影响现状分析——以抖音为例, *互联网周刊*, 2022(9): 42-45.

2. Nor Eleyana Abdullah (2023), The Acceptance of TikTok as a Tool in English Language Learning Among University Students. *Arab World English Journal*, Volume 14, 445-461.

3. Nurul Huda Ibrahim (2023), The Use of TikTok in Learning English as a Second Language. *Asian Journal of Research in Education and Social Sciences*, Vol. 5, No. 2, 355-265.

4. Keles, B., McCrae, N., & Grealish, A. (2020). A systematic review: the influence of social media

on depression, anxiety and psychological distress in adolescents.

International Journal of Adolescence and Youth, 25(1), 80-95.

5. Yesid, C., James, S., & Christine, W. (2017), Effectiveness of Passive vs Active Language Learning, *Stanford University*, 2017 (8), 73-89.

6. Simon Kemp (2023), Internet use in Vietnam in 2023, *Datareportal*, <https://datareportal.com/reports/digital-2023-vietnam>.

7. Nguyễn Thị Bích Nguyệt (2021), Vai trò của việc ứng dụng công nghệ trong dạy và học đại học hiện nay, *Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ*, Số 12, tháng 5 năm 2021.

8. Phạm Thùy Trinh (2020), Ảnh hưởng của nội dung video trên tiktok đến hành vi, thái độ của sinh viên Hà Nội. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Sinh viên thường niên: Năm học 2020 - 2021*.

9. Lê Thùy Dương (2023), Nâng cao khả năng phát âm của sinh viên bậc đại học qua hình thức mall - nghiên cứu về tính ứng dụng của Duet TikTok. *Hội thảo khoa học quốc gia nghiên cứu và giảng dạy ngoại ngữ, ngôn ngữ và quốc tế học tại Việt Nam (UNC 2023)*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 184-197.

10. Nguyễn Ngọc Hương, Nguyễn Minh Huệ (2021). Mở rộng môi trường tự học cho sinh viên tiếng Trung Quốc qua các ứng dụng công nghệ đa phương tiện - xu thế tất yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Hùng Vương*, 24(3), 37 - 44.